ChatGPT's results in Vietnamese National High School Graduation Examination: Civic Education

Authors:

Xuan-Quy DAO, EIU

2019 Illustration Examination

ChatGPT Feb 13 Version

Prompt (Câu hỏi)	ChatGPT's answer (Câu trả lời)
Câu 81. Các cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình,	B. tuân thủ pháp luật.
làm những gì mà pháp luật	D. tuan thu phap ruat.
cho phép làm là	
A. sử dụng pháp luật.	
B. tuân thủ pháp luật.	
C. thi hành pháp luật.	
D. áp dụng pháp luật.	
Câu 82. Vi phạm hành chính là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ	Câu trả lời là: D. quy tắc quản lí nhà nước.
nguy hiểm cho xã hội thấp	Cau tra for fa. D. quy tae quan n inia nuoc.
hơn tội phạm, xâm phạm các	Vi phạm hành chính là hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản
A. thỏa ước lao động tập thể.	lý nhà nước, bao gồm vi phạm các quy định về an ninh trật tự, an toàn
B. kỹ năng giao lưu trực tuyến.	giao thông, văn hóa, môi trường, quản lý kinh tế, tài chính, thuế, và các
C. quan hệ giao dịch dân sự.	
D. quy tắc quản lí nhà nước.	quy định khác của pháp luật. Các hành vi vi phạm này có mức độ nguy
D. quy the qualifit find nave.	hiểm cho xã hội thấp hơn so với tội phạm, nhưng vẫn cần được xử lý và
	xử phạt để duy trì trật tự, an toàn và sự công bằng trong xã hội. Các lĩnh
	vực khác như thỏa ước lao động tập thể, kỹ năng giao lưu trực tuyến, và
	quan hệ giao dịch dân sự có liên quan đến các lĩnh vực khác và không
	phải là hành vi vi phạm hành chính.
Câu 83. Theo quy định của pháp luật, người từ đủ 16 tuổi trở lên phải	Câu trả lời là: C. tội phạm.
chịu trách nhiệm hình sự về mọi	
A. khuyết điểm.	Theo quy định của pháp luật, người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách
B. hoạt động.	nhiệm hình sự về mọi hành vi phạm tội. Điều này có nghĩa là nếu người

C. tội phạm.	đó phạm tội, thì họ sẽ bị xử lý hình sự và chịu trách nhiệm trước pháp
D. hành vi.	luật. Tuy nhiên, nếu hành vi của họ không đạt đến mức độ phạm tội, thì
D. Haffi VI.	họ không phải chịu trách nhiệm hình sự.
	nọ không phải chịu trách hinệm hình sự.
	Khuyết điểm không phải là hành vi phạm tội, nên không có quy định
	pháp luật nào yêu cầu người từ đủ 16 tuổi trở lên chịu trách nhiệm hình
	sự về khuyết điểm. Cũng không có quy định yêu cầu người từ đủ 16 tuổi
	trở lên chịu trách nhiệm hình sự về mọi hoạt động của mình.
Câu 84. Theo quy định của pháp luật, lao động nữ được tạo điều kiện	Câu trả lời là: B. lao động nam và lao động nữ.
để thực hiện tốt chức năng	
làm mẹ là thể hiện nội dung quyền bình đẳng giữa	Theo quy định của pháp luật, lao động nữ được tạo điều kiện để thực
A. người sử dụng lao động và đối tác.	hiện tốt chức năng làm mẹ là thể hiện nội dung quyền bình đẳng giữa
B. lao động nam và lao động nữ.	lao động nam và lao động nữ. Điều này có nghĩa là pháp luật cam kết
C. lực lượng lao động và bên đại diện.	đảm bảo quyền bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực lao động, bảo
D. nhà đầu tư và đội ngũ nhân công.	vệ quyền và lợi ích của lao động nữ và đảm bảo rằng họ không bị phân
	biệt đối xử và bị kỳ thị trong quá trình làm việc.
	Lựa chọn A là sai vì đối tác và người sử dụng lao động không liên quan
	đến quyền bình đẳng giữa nam và nữ trong lao động. Lựa chọn C và D
	cũng sai vì không có quan hệ đến quyền bình đẳng giữa nam và nữ trong
	lao động.
Câu 85. Công dân báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết	Câu trả lời là: B. tố cáo.
về hành vi vi phạm pháp luật	
của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào là thực hiện quyền	Công dân báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành
A. khiếu nai.	vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào là thực
B. tố cáo.	hiện quyền tố cáo. Quyền tố cáo là quyền của công dân được quy định
C. tố tụng.	tại Hiến pháp và Luật Tố cáo. Công dân có quyền tố cáo những hành vi
D. khiếu kiện.	vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân mà họ biết đến và có
·	căn cứ để xác định. Tuy nhiên, quyền tố cáo cũng có những giới hạn và
	điều kiện cụ thể được quy định trong pháp luật.
	Lựa chọn A là sai vì khiếu nại và tố cáo là hai quyền khác nhau, với nội
	dung và thủ tục khác nhau. Khiếu nại thường được dùng để giải quyết
	các vấn đề xảy ra trong quan hệ lao động, trong khi tố cáo là quyền của
	công dân để báo cáo về các hành vi vi phạm pháp luật. Lựa chọn C và
	cong dan de bao cao ve cac hann vi vi phạm pháp luật. Lựa chọn C va

	, , , , , , , , , , , , , , , , , , , ,
	D cũng sai vì tố tụng và khiếu kiện là các thủ tục pháp lý khác và không
	liên quan đến việc báo cáo hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ
	chức, cá nhân khác.
Câu 86. Công dân được tự do nghiên cứu khoa học để đưa ra các phát	Câu trả lời là: C. sáng tạo.
minh, sáng chế là thực hiện	
quyền	Công dân được tự do nghiên cứu khoa học và công nghệ, và được
Â. thẩm định.	khuyến khích đưa ra các phát minh, sáng chế. Đây là một trong những
B. đàm phán.	quyền cơ bản của công dân được quy định tại Hiến pháp và Luật Sáng
C. sáng tạo.	chế. Quyền sáng tạo là quyền của mỗi cá nhân để nghĩ ra, tạo ra và sử
D. đối thoại.	dụng các sản phẩm sáng tạo của mình một cách tự do. Quyền này không
	chỉ có giá trị kinh tế mà còn đóng góp vào sự phát triển văn hoá và xã
	hội.
	Lựa chọn A, B và D đều sai vì chúng không liên quan đến quyền tự do
	nghiên cứu khoa học và sáng tạo. Thẩm định là quy trình xác định tính
	đúng đắn và chất lượng của một vấn đề hoặc một quyết định nào đó,
	đàm phán là quá trình đàm phán giải quyết các tranh chấp, và đối thoại
	là quá trình trao đổi ý kiến giữa các bên để đạt được sự thống nhất.
Câu 87. Một trong những nội dung của quyền được phát triển là công	Câu trả lời là: D. hưởng đời sống vật chất đầy đủ.
dân được	
A. thay đổi đồng bộ cơ cấu kinh tế.	Một trong những nội dung của quyền được phát triển là công dân được
B. lựa chọn mọi nguồn quỹ phúc lợi.	hưởng đời sống vật chất đầy đủ. Quyền này bao gồm quyền được có
C. trực tiếp kí kết hiệp định toàn cầu.	những điều kiện sống tối thiểu như chỗ ở, thực phẩm, y tế, giáo dục và
D. hưởng đời sống vật chất đầy đủ.	các nhu yếu phẩm cần thiết khác. Quyền này được bảo vệ bởi Luật
	Hiến pháp và các luật pháp khác.
	Lựa chọn A, B và C đều sai vì chúng không liên quan đến quyền được
	phát triển. Thay đổi đồng bộ cơ cấu kinh tế là một mục tiêu của chính
	sách kinh tế của một quốc gia, lựa chọn nguồn quỹ phúc lợi là một
	quyết định của chính phủ và kí kết hiệp định toàn cầu là một hành
Cân 88 Mật trong những nài dụng cá bắc của nhiều biệt về nhiệt thiều	động của nhà nước.
Câu 88. Một trong những nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hôi là	Câu trả lời là: A. Thực hiện xóa đói, giảm nghèo.
A. thực hiện xóa đói, giảm nghèo.	Một trong những nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển các lĩnh
B. thúc đẩy hiện tượng độc quyền.	vực xã hội là thực hiện xóa đói, giảm nghèo. Đây là một mục tiêu quan
D. thue day men tuong doe quyen.	trọng của chính sách phát triển của các quốc gia. Các nỗ lực này được
	Trọng của chính sách phát thên của các quốc gia. Các hỗ lực hay được

C. triệt tiêu quan hệ cung - cầu.	đặc biệt quan tâm tại các nước đang phát triển, nơi mà tỉ lệ đói nghèo
D. nâng cao tỉ lệ lạm phát.	và bất bình đẳng kinh tế-xã hội vẫn còn rất cao.
	Lựa chọn B, C và D đều sai vì chúng không phù hợp với nội dung cơ
	bản của pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hội. Hiện tượng độc
	quyền là một khái niệm liên quan đến kinh tế và cạnh tranh. Triệt tiêu
	quan hệ cung-cầu là một khái niệm kinh tế không có liên quan đến pháp
	luật về phát triển các lĩnh vực xã hội. Nâng cao tỉ lệ lạm phát cũng không
	phải là một mục tiêu của pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hội.
	Đáp án đúng là: D. sức lao động.
Câu 89. Toàn bộ năng lực thể chất và tinh thần của con người được vận	Dup an dung ia. D. suc iao dong.
dụng vào quá trình sản	Giải thích: Sức lao động là toàn bộ năng lực thể chất và tinh thần của
xuất là	con người được vận dụng vào quá trình sản xuất. Nó là một trong những
A. tư liêu sản xuất.	
B. phương thức sản xuất.	yếu tố quan trọng trong quá trình sản xuất và cũng là nguồn tạo ra giá
C. điều kiện lao động.	trị của sản phẩm. Sức lao động được xem là một trong những nguồn lực
	quan trọng của đất nước, và việc tăng cường sức lao động là một trong
D. sức lao động.	những biện pháp quan trọng để phát triển kinh tế xã hội.
Câu 90. Trong nền kinh tế hàng hóa, khi được dùng để trả nợ, nộp thuế	Đáp án đúng: D
là tiền tệ đã thực hiện chức	
năng nào dưới đây?	Giải thích: Tiền tệ trong nền kinh tế hàng hóa có chức năng chính là
A. Cung cấp thông tin.	phương tiện thanh toán. Điều này có nghĩa là tiền tệ được sử dụng để
B. Cung cấp dịch vụ.	mua bất kỳ mặt hàng nào và được chấp nhận như một hình thức thanh
C. Phương tiện cất trữ.	toán hợp lệ. Khi được sử dụng để trả nợ hoặc nộp thuế, tiền tệ đã thực
D. Phương tiện thanh toán.	hiện chức năng của mình là phương tiện thanh toán.
Câu 91. Quy luật giá trị yêu cầu, sản xuất và lưu thông hàng hóa phải	Đáp án: B. mang tính bất biến.
dựa trên cơ sở thời gian lao động	Dap an. D. mang tinii oat olen.
A. mang tính ngẫu nhiên.	Giá trị của một hàng hóa được xác định bởi lượng thời gian lao động
B. mang tính bất biến.	trung bình cần thiết để sản xuất nó, và quy luật này là bất biến, không
C. cá biệt cần thiết.	
D. xã hôi cần thiết.	phụ thuộc vào yếu tố ngẫu nhiên hay cá biệt cần thiết.
Câu 92. Trong nền kinh tế hàng hóa, khi cầu giảm, sản xuất và kinh	Dán án A siảm vyấn s
	Đáp án: A. giảm xuống.
doanh thu hẹp thì lượng cung	C:2
hàng hóa	Giảm cầu hàng hóa sẽ dẫn đến sự giảm lượng hàng hóa được tiêu thụ,
A. giảm xuống.	do đó sản xuất và kinh doanh thu sẽ thu hẹp và lượng cung hàng hóa
B. ổn định.	sẽ giảm xuống để phù hợp với cầu thị trường.

CO. 12 10	T
C. tăng lên.	
D. giữ nguyên.	
Câu 93. Công dân không tuân thủ pháp luật khi tự ý thực hiện hành vi nào dưới đây?	Câu trả lời đúng là: C. Kinh doanh ngoại tệ.
A. Tố cáo công khai.	Giải thích: Công dân phải tuân thủ pháp luật và thực hiện các hành vi
B. Khiếu nại tập thể.	của mình trong giới hạn pháp luật. Tuy nhiên, kinh doanh ngoại tệ là
C. Kinh doanh ngoại tệ.	một hoạt động cần phải được phép và quy định bởi pháp luật. Việc tự ý
D. Giải cứu con tin.	kinh doanh ngoại tệ không chỉ là vi phạm pháp luật mà còn có thể gây
	hậu quả nghiệm trọng cho cá nhân và cộng đồng. Các hành vi tố cáo
	công khai, khiếu nại tập thể và giải cứu con tin có thể được phép hoặc
	không phép tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể và cần phải được thực hiện
	trong giới hạn pháp luật.
Câu 94. Theo quy định của pháp luật, các cơ sở kinh doanh không đảm	Đáp án: B. Hình sự.
bảo quy định về an toàn phòng chống cháy nổ là vi phạm pháp luật nào	Việc không đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ trong cơ sở kinh
dưới đây?	doanh là vi phạm pháp luật hình sự, có thể bị xử lý theo quy định của
A. Dân sự.	Bô luật Hình sư.
B. Hình sự.	Dy ruge rinin su.
C. Hành chính.	
D. Kỉ luật.	
Câu 95. Trách nhiệm pháp lí được áp dụng nhằm mục đích nào dưới	Đáp án: D. Kiềm chế những việc làm trái pháp luật.
đây?	Trách nhiệm pháp lý là một khái niệm quan trọng trong pháp luật, đó là
A. Ôn định ngân sách quốc gia.	trách nhiệm của cá nhân, tổ chức hay cơ quan nào đó phải tuân thủ các
B. Đồng loạt xử phạt mọi cơ sở tư nhân.	quy định, luật lệ, và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong trường hợp
C. Cắt giảm nguồn vốn viện trợ.	họ vi phạm. Trách nhiệm pháp lý có mục đích chính là kiềm chế những
D. Kiềm chế những việc làm trái pháp luật.	hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo tuân thủ và thúc đẩy sự phát triển
	của xã hội theo hướng tích cực.
Câu 96. Bình đẳng về nghĩa vụ trước pháp luật có nghĩa là bất kì công	Đáp án: B. đóng thuế đầy đủ và đúng hạn.
dân nào khi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh đều phải	Bình đẳng về nghĩa vụ trước pháp luật đòi hỏi tất cả các công dân đều
A. thu hút vốn đầu tư nước ngoài.	có trách nhiệm tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của
	mình, bao gồm cả việc đóng thuế đầy đủ và đúng hạn.
B. đóng thuế đầy đủ và đúng hạn.	
C. sử dụng các dịch vụ bảo hiểm.	
D. chuyển giao mọi bí quyết làng nghề.	
Câu 97. Việc làm nào dưới đây của công dân không thể hiện nội dung	D. Thành lập quỹ bảo trợ xã hội.
quyền bình đẳng trong giao kết hợp đồng lao động?	

A. Trực tiếp thỏa thuận tiền lương.	
B. Tuân thủ thỏa ước lao động tập thể.	
C. Tự do đề đạt nguyện vọng.	
D. Thành lập quỹ bảo trợ xã hội.	
Câu 98. Công dân không vị phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở khi	Đáp án: D. Cấp cứu người bị điện giật.
tự ý vào nhà người khác để thực hiện hành vi nào dưới đây?	Giải thích: Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở được đảm bảo bởi pháp
A. Tuyên truyền thông tin nội bộ.	luật và công dân không được phép xâm phạm vào chỗ ở của người khác
B. Giới thiệu sản phẩm đa cấp.	mà không có sự cho phép của họ. Tuy nhiên, trong trường hợp cấp cứu
C. Tiến hành vận động tranh cử.	người bị điện giật, công dân có thể vào nhà người khác để cứu người đó
D. Cấp cứu người bị điện giật	mà không vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
1 0 1 0 1	
Câu 99. Theo quy định của pháp luật, trong những trường hợp cần thiết,	A. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
chủ thể nào dưới đây được kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của	
công dân?	
A. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. B. Lực lượng bưu chính viễn thông.	
C. Đội ngũ phóng viên báo chí.	
D. Nhân viên chuyển phát nhanh.	
Câu 100. Cử tri kiến nghị với Đại biểu Quốc hội về vấn đề đền bù giải	Đáp án: C. Quản lí cộng đồng.
phóng mặt bằng để xây dựng các công trình công cộng là thực	
A. Tự chủ phán quyết.	
B. Tự do ngôn luận.	
C. Quản lí cộng đồng.	
D. Quản lí nhân sự.	
Câu 101. Quyền bầu cử của công dân không được thực hiện theo nguyên	Đáp án: C. Đại diện.
tắc nào dưới đây?	Giải thích: Quyền bầu cử của công dân được thực hiện theo nguyên
A. Phổ thông.	tắc phổ thông, bình đẳng và trực tiếp, tức là mỗi công dân đều có
B. Bình đẳng.	quyền bầu cử và mỗi phiếu bầu có giá trị bằng nhau. Nguyên tắc đại
C. Đại diện.	diện chỉ áp dụng trong các trường hợp như bầu cử đại biểu Quốc hội,
D. Trực tiếp.	đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, đại biểu Hội đồng nhân dân tinh,
	thành phố trực thuộc trung ương, quận, huyện, thị xã và thành phố
	thuộc tỉnh.
Câu 102. Công dân đóng góp ý kiến vào dự thảo sửa đổi các bộ luật là	Đáp án đúng là: C. Cơ sở.
thực hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội ở phạm vi nào dưới	Công dân đóng góp ý kiến vào dự thảo sửa đổi các bộ luật là thực hiện
đây?	quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội ở phạm vi cơ sở, tương đương
A. Cå nước.	với quyền tham gia quản lí địa phương. Việc đóng góp ý kiến của công
B. Vùng miền.	

C. Cơ sở. D. Dia phương.

Câu 103. Theo quy định của pháp luật, nôi dung quyền được phát triển không thể hiện ở việc công dân được

- A. bồi dưỡng để phát triển tài năng.
- B. chuyển nhương quyền tác giả.
- C. chăm sóc sức khỏe ban đầu.
- D. tham gia hoat đông văn hóa.

Câu 104. Pháp luật về sư phát triển bền vững trong lĩnh vực kinh tế quy định, công dân khi tiến hành hoạt đông sản xuất kinh doanh phải thực hiên nghĩa vu nào dưới đây?

- A. Trưc tiếp tham gia quản lí thi trường.
- B. Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.
- C. Tư chủ phân phối moi mặt hàng.
- D. Đồng loạt mở rông quy mô doanh nghiệp.

Câu 105. Anh X báo với cơ quan chức năng về việc anh C tổ chức đường dây đánh bạc trên mạng với quy mô lớn. Anh X đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Phổ biến pháp luật.
- B. Tuân thủ pháp luật.
- C. Sử dụng pháp luật.
- D. Áp dung pháp luât.

Câu 106. Sau khi viết bài phản ánh hiện tương bảo kê tại khu chơ đầu mối X lên mang xã hôi, chi A thường xuyên bi ông B là chủ một đường dây cho vay năng lãi nhắn tin doa giết cả nhà khiến chi hoảng loan tinh thần phải nằm viên điều tri dài ngày. Ông B đã vi pham pháp luật nào dưới đây?

- A. Hình sư.
- B. Hành chính.
- C. Ki luât.
- D. Dân sư.

dân sẽ giúp cho việc hoàn thiện và đưa ra các quy định pháp luật chính xác, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Đáp án: B. chuyển nhương quyền tác giả.

Giải thích: Quyền tác giả là quyền của tác giả hoặc người được uỷ quyền bởi tác giả để quyết định việc sử dụng tác phẩm, bao gồm quyền sao chép, phát hành, trình diễn, biểu diễn, phát sóng, thu phí và chuyển nhương. Việc chuyển nhương quyền tác giả có thể thực hiện theo hợp đồng giữa tác giả hoặc người được uỷ quyền bởi tác giả và bên nhân chuyển nhượng. Tuy nhiên, quyền được phát triển trong văn hóa, giáo dục, khoa học và công nghệ, sức khỏe, tài năng, đào tạo, phát triển kinh tế xã hội, tham gia hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí... đều là nội dung của quyền của công dân và được quy định trong pháp luật.

B. Bảo vê quyền lợi của người tiêu dùng.

Đáp án: D. Áp dung pháp luật.

Giải thích: Anh X đã báo cáo cho cơ quan chức năng về việc anh C tổ chức đường dây đánh bac trên mang với quy mô lớn. Việc này là áp dung pháp luật bởi vì Anh X đã thông báo với cơ quan chức năng và đưa ra thông tin để cơ quan chức năng có thể thực hiện các biện pháp ngăn chăn, điều tra, xử lý theo đúng quy đinh của pháp luật.

Đáp án: A. Hình sư.

Ông B đã vi phạm pháp luật hình sự về tội đe dọa giết người, theo Điều 136 của Bô luật Hình sư năm 2015: "Kẻ nào đe doa giết người hoặc gây hấn hoặc hành hung, hành hung bằng hung khí, gây tổn thương sức khỏe hoặc gây tử vong, gây tổn hại tài sản, cưỡng đoạt tài sản hoặc lạm dụng chức quyền, quyền hạn của mình để đe dọa người khác phải làm hoặc không được làm gì đó, gây hoang mang, bất an cho người đó hoặc người thân của người đó, hoặc đe doa cầm tù, cầm

người khác, sẽ bị phạt tù từ mười hai (12) tháng đến ba mươi sáu tháng hoặc phạt tiền từ sáu triệu đồng đến hai trăm triệu đồng". oán: B. Hành chính.
án: B. Hành chính.
1 / 1 · 1 1 1 1 1 / 1 2 1 1 / 1 / 1 / 1 4 1 1
y phép kinh doanh là chứng chỉ cho phép tổ chức, cá nhân được thực
các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật. Vi phạm
quy định của giấy phép kinh doanh có thể dẫn đến việc cơ quan chức
g áp dụng các biện pháp hành chính như đình chỉ hoạt động kinh
nh, xử phạt hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh. Trong trường hợp
anh A đã không nộp thuế đúng thời hạn, do đó bị cơ quan chức năng
n chỉ hoạt động kinh doanh và phải chịu trách nhiệm hành chính.
an: B. Lao động công vụ.
an. B. Luo dong cong va.
i thích: Hành vi của bà C là gây áp lực, đe dọa, giúp cho việc đuổi
chị B, dẫn đến việc vi phạm quyền bình đẳng của công dân trong
vực lao động công vụ.
vực lào động công vụ.
Kinh doanh.
án: A. Bỏ phiếu kín.
A
i thích: Nguyên tắc bỏ phiếu kín là nguyên tắc quan trọng nhất trong
cử. Điều này có nghĩa là mỗi cử tri phải bỏ phiếu một cách kín đáo
g nhh a a a a a a i i t v v

- B. Trực tiếp.
- C. Phổ biến.
- D. Công khai.

Câu 111. Chị A thường xuyên yêu cầu được trang bị bảo hộ lao động theo quy định nên ông T giám đốc doanh nghiệp nơi chị làm việc cắt giảm phụ cấp chức vụ trưởng phòng của chị. Chị A cần vận dụng quyền nào dưới đây để bảo vê lơi ích hợp pháp của mình?

- A. Tố cáo.
- B. Khởi tố.
- C. Tranh tung.
- D. Khiếu nai.

Câu 112. Trường Trung học phổ thông X trang bị hệ thống máy tính có kết nối mạng internet trong phòng đọc phục vụ nhu cầu học tập của học sinh. Trường X đã tạo điều kiện để học sinh thực hiện nội dung nào dưới đây của quyền được phát triển?

- A. Quản trị truyền thông.
- B. Tích cực đàm phán.
- C. Được cung cấp thông tin.
- D. Đối thoại trực tuyến.

Câu 113. Thấy con gái mình là chị M bị anh A đe dọa giết phải bỏ nhà đi biệt tích nên ông B đã kể chuyện này với anh D con rể mình. Bức xúc, anh D đã nhờ chị Q bắt cóc con của anh A để trả thù. Phát hiện con mình bị bỏ đói nhiều ngày tại nhà chị Q, anh A đã giải cứu và đưa con vào viện điều trị. Những ai dưới đây vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân?

- A. Anh A, anh D và chị Q.
- B. Ông B, anh D và chị Q.
- C. Anh A, ông B và anh D.
- D. Anh A, anh D, ông B và chi Q.

Câu 114. Đầu giờ làm việc buổi chiều, biết anh B chánh văn phòng bị say rượu nên anh A văn thư sở điện lực X đã thay anh B sang phòng ông C giám đốc trình công văn khẩn. Thấy ông C đang ngủ, anh A ra quán cà phê gặp anh D nhân viên bán bảo hiểm. Vì anh D không đồng ý các điều khoản do anh A yêu cầu nên giữa hai anh đã xảy ra xô xát. Anh E quản lí quán cà phê vào can ngăn, sơ ý đẩy làm anh D ngã gãy tay. Những ai dưới đây vi phạm pháp luật kỉ luật?

để đảm bảo tính minh bạch và công bằng của quá trình bỏ phiếu. Việc anh A viết và tự tay bỏ lá phiếu của mình và cụ Q là vi phạm nguyên tắc bỏ phiếu kín trong bầu cử.

Đáp án: D. Khiếu nại.

Chị A cần nộp đơn khiếu nại lên cơ quan có thẩm quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình khi bị giám đốc doanh nghiệp cắt giảm phụ cấp chức vụ trưởng phòng do yêu cầu bảo hộ lao động. Cơ quan này sẽ tiến hành giải quyết và đưa ra quyết định có hiệu lực về việc đúng hay sai của hành vi của giám đốc.

Đáp án: D. Đối thoại trực tuyến.

Trường X đã tạo điều kiện cho học sinh thực hiện quyền được phát triển thông qua việc trang bị hệ thống máy tính có kết nối mạng internet trong phòng đọc phục vụ nhu cầu học tập của học sinh. Học sinh có thể sử dụng mạng internet để thực hiện đối thoại trực tuyến với giáo viên hoặc các học sinh khác, đây là một trong những hình thức thực hiện quyền được phát triển của quyền đối thoại trực tuyến.

Đáp án là B.

Cả ông B và anh D đã vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân khi thực hiện hành vi bắt cóc và bỏ đói con của anh A. Chị Q cũng đã tham gia vào hành vi này, do đó cũng vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ của công dân.

Anh A không vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ của công dân trong trường hợp này vì anh đã giải cứu và đưa con vào viện điều trị khi phát hiện con mình bị bỏ đói nhiều ngày tại nhà chị Q.

Câu hỏi này yêu cầu xác định những ai vi phạm pháp luật kỉ luật. Tuy nhiên, thông tin trong câu hỏi không đủ để xác định được pháp luật kỉ luật cụ thể nào đang áp dụng. Do đó, không thể chọn được đáp án đúng cho câu hỏi này.

- A. Anh B, ông C và anh D.
- B. Ông C, anh A và anh E.
- C. Anh B, anh A và ông C.
- D. Anh A, ông C và anh D.

Câu 115. Ông A giám đốc bệnh viện X cùng chị B trưởng phòng tài vụ đặt mua hai máy chạy thận nhân tạo thế hệ mới nhất do anh C phân phối. Khi bàn giao, anh D kỹ thuật viên phát hiện số máy này không đảm bảo chất lượng như hợp đồng đã kí kết nên từ chối nhận và báo cáo toàn bộ sự việc với ông A. Sau đó, khi anh D đi công tác, theo chỉ đạo của ông A, chị B yêu cầu anh S là bảo vệ chuyển toàn bộ số máy này vào khoa cấp cứu của bệnh viện. Trong lần đầu tiên sử dụng máy chạy thận nhân tạo này đã có hai bệnh nhân tử vong. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lí?

- A. Ông A, anh C và anh S.
- B. Chị B, ông A và anh C.
- C. Ông A, anh C và anh D.
- D. Chị B, anh C, anh S và ông A.

Câu 116. Anh C nghi ngờ vợ mình là chị B có quan hệ tình cảm với ông A giám đốc nơi vợ chồng anh cùng công tác nên xúc phạm hai người trong cuộc họp. Thấy chị B trốn khỏi cơ quan và bỏ đi biệt tích, anh D là anh rể chị B đánh anh C gãy tay. Trong thời gian anh C xin nghỉ phép mười ngày để điều trị, ông A đã sa thải anh C và tuyển dụng anh E vào vị trí này. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền bình đẳng trong lao đông?

A. Anh D, ông A và anh

Lưu ý rằng, khi đưa ra một câu hỏi liên quan đến pháp luật, thông tin cung cấp cần phải rõ ràng và đầy đủ để tránh nhầm lẫn và đảm bảo tính chính xác trong trả lời.

Câu hỏi này liên quan đến việc phân tích trách nhiệm pháp lý trong vụ việc liên quan đến sự cố khi sử dụng máy chạy thận nhân tạo tại bệnh viện X. Dựa trên thông tin trong câu hỏi, có thể xác định rằng:

Anh D kỹ thuật viên đã báo cáo sự việc với ông A khi phát hiện máy không đảm bảo chất lượng như hợp đồng đã kí kết, do đó anh D không có trách nhiệm pháp lý trong vu việc này.

Chị B yêu cầu anh S là bảo vệ chuyển toàn bộ số máy vào khoa cấp cứu của bệnh viện, nhưng không có thông tin trong câu hỏi rằng chị B đã biết về việc máy không đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên, việc yêu cầu chuyển máy vào khoa cấp cứu có thể bị xem là việc làm thiếu cẩn trọng, do đó chị B có thể chịu trách nhiệm pháp lý trong vụ việc này.

Ông A là giám đốc bệnh viện, có trách nhiệm quản lý chung về hoạt động của bệnh viện và việc sử dụng thiết bị y tế. Ông đã đặt mua máy chạy thận nhân tạo và yêu cầu chuyển máy vào khoa cấp cứu. Nếu ông A đã biết về việc máy không đảm bảo chất lượng như hợp đồng đã kí kết mà vẫn yêu cầu sử dụng, thì ông A có thể chịu trách nhiệm pháp lý trong vu việc này.

Anh C là người phân phối máy chạy thận nhân tạo. Nếu anh C đã biết về việc máy không đảm bảo chất lượng như hợp đồng đã kí kết mà vẫn cung cấp cho bệnh viện, thì anh C cũng có thể chịu trách nhiệm pháp lý trong vụ việc này.

Vì vậy, đáp án đúng là C. Những ai phải chịu trách nhiệm pháp lý trong vụ việc này là ông A, anh C và chị B.

Đáp án đúng là C. Ông A, anh C và anh E.

Giải thích:

Anh C đã xúc phạm chị B và ông A trong cuộc họp, vi phạm quyền bình đẳng trong công việc và không tôn trọng đồng nghiệp, tuy nhiên không có thông tin cho biết anh C đã phạm vi phạm pháp luật bảo vệ tính mạng, sức khỏe.

Anh D đã đánh anh C gãy tay, là hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ tính mạng, sức khỏe của công dân.

- C. B. Chị B và ông A.
- C. Ông A, anh C và anh E.
- D. Ông A và anh C.

Câu 117. Anh D trưởng công an xã nhận được tin báo ông C thường xuyên cho vay nặng lãi nên yêu cầu anh A giam giữ ông C tại trụ sở xã để điều tra. Trong hai ngày bị bắt giam, ông C nhiều lần lớn tiếng xúc phạm, gây gổ dọa đánh anh A. Ngay sau khi trốn thoát, ông C đã bắt cóc và bỏ đói con anh D nhiều ngày rồi tung tin anh A là thủ phạm. Ông C và anh D cùng vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- B. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- D. Bất khả xâm phạm về thân thể.

Câu 118. Cơ quan chức năng phát hiện bà C giám đốc doanh nghiệp X chưa lắp đặt hệ thống xử lí rác thải theo quy định và thường xuyên sử dụng chất cấm trong sản xuất hàng hóa. Bà C không thực hiện pháp luật theo những hình thức nào dưới đây?

- A. Thi hành pháp luật và tuân thủ pháp luật.
- B. Tuân thủ pháp luật và sử dụng pháp luật.
- C. Sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật và thi hành pháp luật.

Câu 119. Tại một điểm bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, khi đang cùng chị C trao đổi về lý lịch các ứng cử viên, anh A phát hiện chị S viết phiếu bầu theo đúng yêu cầu của ông X. Anh A đã đề nghị chị S sửa lại phiếu bầu nhưng chị không đồng ý. Những ai dưới đây vi phạm nguyên tắc bỏ phiếu kín?

- A. Anh A, chị S, chị C và ông X.
- B. Ông X, chị S và chị C.
- C. Chị S, chị C và anh A.
- D. Anh A, ông X và chị S.

Ông A đã sa thải anh C trong lúc anh C đang điều trị bệnh, vi phạm quyền bình đẳng trong lao động và có thể vi phạm pháp luật lao động. Việc tuyển dụng anh E để thay thế anh C trong khi anh C đang điều trị cũng không đảm bảo quyền lợi cho anh C, là hành vi vi phạm pháp luật lao động.

Đáp án: A. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.

Trong trường hợp này, ông C đã phạm tội bắt cóc và bỏ đói trẻ em, đồng thời còn tung tin giả mô tả anh A là thủ phạm. Điều này xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng và sức khỏe của con anh D, cũng như quyền danh dự và nhân phẩm của anh A. Tuy nhiên, anh A không vi phạm bất kỳ quyền nào của công dân.

Đáp án: A. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.

Trong trường hợp này, ông C đã phạm tội bắt cóc và bỏ đói trẻ em, đồng thời còn tung tin giả mô tả anh A là thủ phạm. Điều này xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng và sức khỏe của con anh D, cũng như quyền danh dự và nhân phẩm của anh A. Tuy nhiên, anh A không vi phạm bất kỳ quyền nào của công dân.

Đáp án: C. Chị S, chị C và anh A.

Nguyên tắc bỏ phiếu kín là một trong những nguyên tắc quan trọng nhất trong bầu cử. Theo đó, mỗi cử tri đều có quyền bỏ phiếu một cách kín đáo, không bị áp lực hay can thiệp từ bất kỳ ai. Trong trường hợp này, chị S đã vi phạm nguyên tắc bỏ phiếu kín bằng cách viết phiếu theo yêu cầu của ông X. Anh A cũng không nên yêu cầu chị S sửa phiếu bầu một cách công khai, mà nên đưa ra phản đối của mình một cách khác nhẹ nhàng hơn. Chị C không được can thiệp vào việc bỏ phiếu của chị S. Do đó, chỉ có chị S, chị C và anh A vi phạm nguyên tắc bỏ phiếu kín. Ông X không được nhắc đến trong câu hỏi, do đó không phải là đáp án đúng.

Câu 120. Ông B giám đốc sở X kí quyết định điều chuyển chị A nhân viên đến công tác ở một đơn vị xa nhà dù chị đang nuôi con nhỏ vì nghi ngò chị A biết việc mình sử dụng bằng đại học giả. Trên đường đi làm, chị A điều khiển xe mô tô vượt đèn đỏ nên bị anh C là cảnh sát giao thông yêu cầu đưa cho anh một triệu đồng. Bị chị A từ chối, anh C lập biên bản xử phạt thêm lỗi mà chị không vi phạm. Bức xúc, chị A thuê anh D viết bài nói xấu anh C và ông B trên mạng xã hội. Những ai dưới đây là đối tượng vừa bị tố cáo vừa bị khiếu nại?

A. Ông B, anh C và anh D.

B. Chi A và anh D.

C. Ông B và anh C.

D. Ông B, anh C và chị A.

Đáp án: D. Ông B, anh C và chị A.

Giải thích:

Ông B vi phạm quyền của chị A khi điều chuyển chị A đi công tác xa nhà mà không có cơ sở vững chắc.

Anh C vi phạm quyền của chị A khi yêu cầu cho tiền lẻ và lập biên bản xử phạt sai sự thật.

Chị A vi phạm quyền của anh C và ông B khi viết bài nói xấu hai người này trên mạng xã hội.

Vì vậy, đối tượng bị tố cáo và bị khiếu nại đều là ông B, anh C và chị A.